

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 266/2023/HS-ST
Ngày 08 – 9 – 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Công Chính

2. Ông Trương Vĩnh Mai

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Hoàng Phương Loan - Thư ký Toà án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 246/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 272/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Văn H**; Sinh ngày 16 tháng 8 năm 1970; Tại: Tỉnh Tuyên Quang;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Số D đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Đinh Văn B (đã chết) và con bà Nguyễn Thị D (đã chết); Gia đình bị cáo có bảy anh, chị, em, bị cáo là con thứ bảy trong gia đình. Bị cáo không có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Tạ Duyên A - Sinh năm: 1978 (Vắng mặt)

Trú tại: Số F L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Bà Nguyễn Thị H1 - Sinh năm: 1963 (Vắng mặt)

Trú tại: Số D Y1, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

3. Bà Nguyễn Thị N - Sinh năm: 1958(Vắng mặt)

Trú tại: Số D N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

4. Bà Võ Thị Thanh T - Sinh năm: 1969(Vắng mặt)

Trú tại: Tổ dân phố a, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

5. Bà Trương Thị Kim C - Sinh năm: 1982(Vắng mặt)

Trú tại: Số a đường C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

6. Bà Đinh Thị N1 - Sinh năm: 1982(Vắng mặt)

Trú tại: Số a đường M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

7. Bà Nguyễn Thị Cẩm T1 - Sinh năm: 1978(Vắng mặt)

Trú tại: Số a LT, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

8. Bà Phạm Thị C1 - Sinh năm: 1962(Vắng mặt)

Trú tại: Số C đường A, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

9. Bà Huỳnh Thị Mỹ H2 - Sinh năm: 1977(Vắng mặt)

Trú tại: Số C đường A, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

10. Bà Nguyễn Thị Bích M - Sinh năm: 1981(Vắng mặt)

Trú tại: Số C đường A, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

11. Ông Đinh Văn T2 – Sinh năm: 1980(Có mặt)

Trú tại: Số D đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 6/2020 đến tháng 3/2023, thông qua các mối quan hệ xã hội, Đinh Văn H đã cho nhiều người vay tiền với lãi suất cao dưới hình thức cho vay tiền góp. Khi có người hỏi vay tiền, H hẹn gặp người vay để tìm hiểu công việc, nhà cửa và khả năng trả nợ của người vay, nếu thấy người vay đủ khả năng trả nợ H sẽ đồng ý cho vay, H không yêu cầu người vay viết giấy vay tiền hay thế chấp tài sản, giấy tờ gì. Nếu người vay đảm bảo khả năng trả nợ thì H sẽ đưa tiền mặt hoặc chuyển khoản cho người vay, sau đó H sẽ trực tiếp đi thu hoặc yêu cầu người vay chuyển tiền góp hàng ngày vào tài khoản của H là 63610000574730 mở tại Ngân hàng B1 mang tên Đinh Văn H.

Về cách thức cho vay H quy định như sau: Nếu người vay vay số tiền 2.700.000 đồng, thì người vay sẽ đóng trong vòng 30 ngày, mỗi ngày phải đóng 100.000đ tiền gốc và lãi; Vay số tiền 5.400.000đ, thì người vay sẽ đóng trong vòng

30 ngày, mỗi ngày phải đóng 200.000đ tiền gốc và lãi; Vay số tiền 8.100.000đ, thì người vay sẽ đóng trong vòng 30 ngày, mỗi ngày phải đóng 300.000đ tiền gốc và lãi; Vay số tiền 13.500.000đ, thì sẽ đóng trong vòng 30 ngày, mỗi ngày phải đóng 500.000đ tiền gốc và lãi. Tương ứng với lãi suất cho vay tiền là 135,18%/năm.

Các lần vay cụ thể như sau:

1. Bà Tạ Duyên A vay 03 lần, cụ thể:

Lần 01: Ngày 19/02/2023, vay số tiền 13.500.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 500.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 15.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này, H đã thu được 25 ngày là 12.500.000 đồng, trong đó tiền gốc là 11.250.000 đồng, tiền lãi là 1.250.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 184.932 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 1.250.000 đồng – 184.932 đồng = 1.065.068 đồng. Bà A còn nợ 2.250.000 đồng tiền gốc.

Lần 02: Ngày 23/02/2023, vay số tiền 13.500.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 500.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 15.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này, H đã thu được 21 ngày là 10.500.000 đồng, trong đó tiền gốc là 9.450.000 đồng, tiền lãi là 1.050.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 155.342 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 1.050.000 đồng – 155.342đ = 894.658 đồng. Bà A còn nợ 4.050.000 đồng tiền gốc.

Lần 03: Ngày 06/3/2023, vay số tiền 13.500.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 500.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 15.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này, H đã thu được 09 ngày là 4.500.000 đồng, trong đó tiền gốc là 4.050.000 đồng, tiền lãi là 450.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 66.575 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 450.000 đồng – 66.575đ = 383.425 đồng. Bà A còn nợ 9.450.000đ tiền gốc.

Như vậy, tổng số tiền H cho bà A vay là 40.500.000 đồng, tổng số tiền H thu lợi bất chính là 2.343.151đ. Tổng số tiền gốc bà A còn nợ H là 15.750.000 đồng.

2. Bà Nguyễn Thị H1 vay 01 lần, cụ thể:

Ngày 21/6/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này, H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

3. Bà Nguyễn Thị N vay 03 lần, cụ thể:

Lần 1: Ngày 28/8/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này, H đã thu

đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 2: Ngày 01/11/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này, H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 3: Ngày 01/12/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này, H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Như vậy, tổng số tiền H cho bà Nga vay là 16.200.000 đồng, tổng số tiền H thu lợi bất chính là 1.533.699 đồng.

4. Bà Võ Thị Thanh T vay 02 lần, cụ thể:

Lần 1: Ngày 15/2/2023, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 2: Ngày 15/3/2023, vay số tiền 8.100.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 300.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 9.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu được 08 ngày với số tiền là 2.400.000 đồng, trong đó tiền gốc là 2.160.000 đồng, tiền lãi là 240.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 35.507 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 240.000 đồng – 35.507 đồng = 204.493 đồng. Bà Thuỷ còn nợ 5.940.000 đồng tiền gốc.

Như vậy, tổng số tiền H cho bà T vay là 13.500.000 đồng, tổng số tiền H thu lợi bất chính là 715.726 đồng. Bà Thuỷ còn nợ 5.940.000 đồng tiền gốc.

5. Bà Trương Thị Kim C vay 01 lần, cụ thể:

Ngày 17/3/2023, vay số tiền 13.500.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 500.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 15.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu được 06 ngày là 3.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 2.700.000 đồng, tiền lãi là 300.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 44.384 đồng nên H đã thu lợi bất

chính số tiền: $300.000 \text{ đồng} - 44.384 \text{ đồng} = 255.616 \text{ đồng}$. Bà C còn nợ $10.800.000 \text{ đồng}$ tiền gốc.

6. Bà Đinh Thị N1 vay 03 lần, cụ thể:

Lần 01: Ngày 04/01/2023, vay số tiền 8.100.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 300.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 9.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả gốc và lãi là 9.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 8.100.000 đồng, tiền lãi là 900.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 133.151 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: $900.000 \text{ đồng} - 133.151 \text{ đồng} = 766.849 \text{ đồng}$.

Lần 02: Ngày 09/02/2023, vay số tiền 8.100.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 300.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 9.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả gốc và lãi là 9.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 8.100.000 đồng, tiền lãi là 900.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 133.151 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: $900.000 \text{ đồng} - 133.151 \text{ đồng} = 766.849 \text{ đồng}$.

Lần 03: Ngày 07/03/2023, vay số tiền 8.100.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 300.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 9.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu được 13 ngày với số tiền là 3.900.000 đồng, trong đó tiền gốc là 3.510.000 đồng, tiền lãi là 390.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 57.699 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: $390.000 \text{ đồng} - 57.699 \text{ đồng} = 332.301 \text{ đồng}$. Bà N1 còn nợ 4.590.000 đồng tiền gốc.

Như vậy, tổng số tiền H cho bà N1 vay qua 03 lần vay là 24.300.000 đồng, tổng số tiền H thu lợi bất chính là 1.865.999 đồng. Bà N1 còn nợ 4.590.000 đồng tiền gốc.

7. Bà Nguyễn Thị Cẩm T1 vay 17 lần, cụ thể:

Lần 1: Ngày 31/3/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc đã thu là 5.400.000 đồng, tiền lãi đã thu là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: $600.000 \text{ đồng} - 88.767 \text{ đồng} = 511.233 \text{ đồng}$.

Lần 2: Ngày 10/4/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc đã thu là 5.400.000 đồng, tiền lãi đã thu là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: $600.000 \text{ đồng} - 88.767 \text{ đồng} = 511.233 \text{ đồng}$.

Lần 3: Ngày 24/4/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành

6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc đã thu là 5.400.000 đồng, tiền lãi đã thu là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 4: Ngày 05/5/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc đã thu là 5.400.000 đồng, tiền lãi đã thu là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 5: Ngày 30/5/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc đã thu là 5.400.000 đồng, tiền lãi đã thu là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 6: Ngày 07/6/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc đã thu là 5.400.000 đồng, tiền lãi đã thu là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 7: Ngày 21/6/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc đã thu là 5.400.000 đồng, tiền lãi đã thu là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 8: Ngày 01/7/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc đã thu là 5.400.000 đồng, tiền lãi đã thu là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 9: Ngày 16/7/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc đã thu là 5.400.000 đồng, tiền lãi đã thu là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 10: Ngày 02/8/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc đã thu là 5.400.000 đồng, tiền lãi đã thu là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 11: Ngày 13/8/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc đã thu là 5.400.000 đồng, tiền lãi đã thu là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 12: Ngày 25/8/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc đã thu là 5.400.000 đồng, tiền lãi đã thu là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 13: Ngày 04/9/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000đ, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc đã thu là 5.400.000 đồng, tiền lãi đã thu là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 14: Ngày 15/9/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc đã thu là 5.400.000 đồng, tiền lãi đã thu là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 15: Ngày 26/9/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc đã thu là 5.400.000 đồng, tiền lãi đã thu là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 16: Ngày 14/10/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc đã thu là 5.400.000 đồng, tiền lãi đã thu là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là

88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 17: Ngày 31/10/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc đã thu là 5.400.000 đồng, tiền lãi đã thu là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Như vậy, tổng số tiền H cho bà T1 vay là 91.800.000 đồng, tổng số tiền H thu lợi bất chính là 8.690.961 đồng.

8. Bà Phạm Thị C1 vay 02 dây với 43 lần vay, gồm:

* Dây 01: 17 lần vay, cụ thể:

Lần 01: Ngày 22/06/2020, vay số tiền 2.700.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 100.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 3.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 3.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 2.700.000 đồng, tiền lãi là 300.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 44.384 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 300.000 đồng – 44.384 đồng = 255.616 đồng.

Lần 02: Ngày 02/11/2020, vay số tiền 2.700.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 100.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 3.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 3.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 2.700.000 đồng, tiền lãi là 300.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 44.384 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 300.000 đồng – 44.384 đồng = 255.616 đồng.

Lần 03: Ngày 08/12/2020, vay số tiền 2.700.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 100.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 3.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 3.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 2.700.000 đồng, tiền lãi là 300.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 44.384 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 300.000 đồng – 44.384 đồng = 255.616 đồng.

Lần 04: Ngày 11/01/2021, vay số tiền 2.700.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 100.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 3.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 3.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 2.700.000 đồng, tiền lãi là 300.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 44.384 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 300.000 đồng – 44.384 đồng = 255.616 đồng.

Lần 05: Ngày 20/02/2021, vay số tiền 2.700.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 100.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 3.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã

thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 3.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 2.700.000 đồng, tiền lãi là 300.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 44.384 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 300.000 đồng – 44.384 đồng = 255.616 đồng.

Lần 06: Ngày 12/05/2021, vay số tiền 2.700.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 100.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 3.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 3.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 2.700.000 đồng, tiền lãi là 300.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 44.384 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 300.000 đồng – 44.384 đồng = 255.616 đồng.

Lần 07: Ngày 12/7/2021, vay số tiền 2.700.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 100.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 3.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 3.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 2.700.000 đồng, tiền lãi là 300.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 44.384 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 300.000 đồng – 44.384 đồng = 255.616 đồng.

Lần 08: Ngày 11/12/2021, vay số tiền 2.700.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 100.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 3.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 3.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 2.700.000 đồng, tiền lãi là 300.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 44.384 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 300.000 đồng – 44.384 đồng = 255.616 đồng.

Lần 09: Ngày 15/01/2022, vay số tiền 2.700.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 100.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 3.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 3.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 2.700.000 đồng, tiền lãi là 300.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 44.384 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 300.000 đồng – 44.384 đồng = 255.616 đồng.

Lần 10: Ngày 26/02/2022, vay số tiền 2.700.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 100.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 3.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 3.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 2.700.000 đồng, tiền lãi là 300.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 44.384 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 300.000 đồng – 44.384 đồng = 255.616 đồng.

Lần 11: Ngày 03/4/2022, vay số tiền 2.700.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 100.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 3.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 3.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 2.700.000 đồng, tiền lãi là 300.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 44.384 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 300.000 đồng – 44.384 đồng = 255.616 đồng.

Lần 12: Ngày 04/5/2022, vay số tiền 2.700.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 100.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 3.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 3.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 2.700.000 đồng, tiền lãi là 300.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 44.384 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 300.000 đồng – 44.384 đồng = 255.616 đồng.

Lần 13: Ngày 09/5/2022, vay số tiền 2.700.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 100.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 3.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 3.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 2.700.000 đồng, tiền lãi là 300.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 44.384 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 300.000 đồng – 44.384 đồng = 255.616 đồng.

Lần 14: Ngày 16/8/2022, vay số tiền 2.700.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 100.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 3.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 3.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 2.700.000 đồng, tiền lãi là 300.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 44.384 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 300.000 đồng – 44.384 đồng = 255.616 đồng.

Lần 15: Ngày 23/9/2022, vay số tiền 2.700.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 100.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 3.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 3.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 2.700.000 đồng, tiền lãi là 300.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 44.384 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 300.000 đồng – 44.384 đồng = 255.616 đồng.

Lần 16: Ngày 05/02/2023, vay số tiền 2.700.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 100.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 3.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 3.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 2.700.000 đồng, tiền lãi là 300.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 44.384 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 300.000 đồng – 44.384 đồng = 255.616 đồng.

Lần 17: Ngày 13/3/2023, vay số tiền 2.700.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 100.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 3.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu được 07 ngày với số tiền 700.000 đồng, trong đó tiền gốc là 630.000 đồng, tiền lãi là 70.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 10.356 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 70.000 đồng – 10.356 đồng = 59.644 đồng. Bà C1 còn nợ 2.070.000 đồng tiền gốc.

* Dây 2: 26 lần vay, cụ thể:

Lần 01: Ngày 30/6/2020, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ

sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 02: Ngày 01/9/2020, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 03: Ngày 14/10/2020, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 04: Ngày 17/11/2020, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 05: Ngày 23/12/2020, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 06: Ngày 26/01/2021, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 07: Ngày 07/3/2021, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 08: Ngày 23/3/2021, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 09: Ngày 22/6/2021, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 10: Ngày 22/8/2021, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 11: Ngày 31/12/2021, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 12: Ngày 09/02/2022, H cho vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này, H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc đã thu là 5.400.000 đồng, tiền lãi đã thu là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 13: Ngày 15/3/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 14: Ngày 18/4/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng,

tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 15: Ngày 22/5/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 16: Ngày 13/6/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 17: Ngày 24/6/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 18: Ngày 20/7/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 19: Ngày 03/8/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 20: Ngày 23/8/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 21: Ngày 13/9/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ

sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 22: Ngày 04/10/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 23: Ngày 21/10/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 24: Ngày 06/11/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 25: Ngày 24/11/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 26: Ngày 11/02/2023, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu được 29 ngày với số tiền 5.800.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.220.000 đồng, tiền lãi là 580.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 85.808 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 580.000 đồng – 85.808 đồng = 494.192 đồng. Bà C1 còn nợ 180.000 đồng tiền gốc.

Như vậy, tổng số tiền H cho bà C1 vay là 186.300.000 đồng, tổng số tiền H thu lợi bất chính là 17.424.517 đồng. Bà C1 còn nợ 2.250.000 đồng tiền gốc.

9. Bà Huỳnh Thị Mỹ H2 vay 05 lần, cụ thể:

Lần 01: Ngày 18/3/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ

sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 02: Ngày 18/4/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 03: Ngày 08/5/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 04: Ngày 18/5/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 05: Ngày 08/6/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Như vậy, tổng số tiền H cho bà H2 vay là 27.000.000 đồng, tổng số tiền H thu lợi bất chính là 2.556.165 đồng.

10. Bà Nguyễn Thị Bích M vay 36 lần, cụ thể:

Lần 01: Ngày 26/3/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 02: Ngày 06/4/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã

thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 03: Ngày 15/4/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 04: Ngày 26/4/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 05: Ngày 06/5/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 06: Ngày 15/5/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 07: Ngày 26/5/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 08: Ngày 05/6/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 09: Ngày 15/6/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 10: Ngày 25/6/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 11: Ngày 05/7/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 12: Ngày 14/7/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 13: Ngày 25/7/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 14: Ngày 04/8/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 15: Ngày 13/8/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng,

tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 16: Ngày 24/8/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 17: Ngày 03/9/2022, vay số tiền 2.700.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 100.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 3.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 3.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 2.700.000 đồng, tiền lãi là 300.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 44.384 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 300.000 đồng – 44.384 đồng = 255.616 đồng.

Lần 18: Ngày 12/9/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 19: Ngày 23/9/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 20: Ngày 03/10/2022, vay số tiền 2.700.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 100.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 3.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 3.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 2.700.000 đồng, tiền lãi là 300.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 44.384 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 300.000 đồng – 44.384 đồng = 255.616 đồng.

Lần 21: Ngày 12/10/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 22: Ngày 23/10/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ

sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 23: Ngày 02/11/2022, vay số tiền 2.700.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 100.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 3.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 3.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 2.700.000 đồng, tiền lãi là 300.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 44.384 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 300.000 đồng – 44.384 đồng = 255.616 đồng.

Lần 24: Ngày 11/11/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 25: Ngày 22/11/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 26: Ngày 02/12/2022, vay số tiền 2.700.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 100.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 3.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 3.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 2.700.000 đồng, tiền lãi là 300.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 44.384 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 300.000 đồng – 44.384 đồng = 255.616 đồng.

Lần 27: Ngày 11/12/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 28: Ngày 22/12/2022, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 29: Ngày 01/01/2023, vay số tiền 2.700.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 100.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 3.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 3.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 2.700.000 đồng, tiền lãi là 300.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 44.384 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 300.000 đồng – 44.384 đồng = 255.616 đồng.

Lần 30: Ngày 10/01/2023, vay số tiền 5.400.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 200.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 6.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.400.000 đồng, tiền lãi là 600.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 88.767 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 600.000 đồng – 88.767 đồng = 511.233 đồng.

Lần 31: Ngày 28/01/2023, vay số tiền 10.800.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 400.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 12.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 12.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 10.800.000 đồng, tiền lãi là 1.200.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 177.534 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 1.200.000 đồng – 177.534 đồng = 1.022.466 đồng.

Lần 32: Ngày 07/02/2023, vay số tiền 10.800.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 400.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 12.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 12.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 10.800.000 đồng, tiền lãi là 1.200.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 177.534 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 1.200.000 đồng – 177.534 đồng = 1.022.466 đồng.

Lần 33: Ngày 16/02/2023, vay số tiền 10.800.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 400.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 12.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu đủ cả tiền lãi và tiền gốc là 12.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 10.800.000 đồng, tiền lãi là 1.200.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 177.534 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 1.200.000 đồng – 177.534 đồng = 1.022.466 đồng.

Lần 34: Ngày 27/02/2023, vay số tiền 10.800.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 400.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 12.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu được 26 ngày với số tiền là 10.400.000 đồng, trong đó tiền gốc là 9.360.000 đồng, tiền lãi là 1.040.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 153.863 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 1.040.000 đồng – 153.863 đồng = 886.137 đồng. Bà Mai còn nợ lại số tiền gốc là 1.440.000 đồng.

Lần 35: Ngày 09/3/2023, vay số tiền 10.800.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 400.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 12.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu được 16 ngày với số tiền là 6.400.000 đồng, trong đó tiền gốc là 5.760.000 đồng, tiền lãi là 640.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 94.685 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 640.000 đồng – 94.685 đồng = 545.315 đồng. Bà Mai còn nợ lại số tiền gốc là 5.040.000 đồng.

Lần 36: Ngày 17/3/2023, vay số tiền 10.800.000 đồng, góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày đóng tiền gốc và lãi là 400.000 đồng, không thu phí vay, khi trả đủ sẽ thành 12.000.000 đồng, tương ứng lãi suất là 135,18%/năm. Khoản vay này H đã thu được 07 ngày với số tiền là 2.800.000 đồng, trong đó tiền gốc là 2.520.000 đồng, tiền lãi là 280.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 41.425 đồng nên H đã thu lợi bất chính số tiền: 280.000 đồng – 41.425 đồng = 238.575 đồng. Bà Mai còn nợ lại số tiền gốc là 8.280.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền H cho bà M vay là 213.300.000 đồng, tổng số tiền H thu lợi bất chính là 18.796.330 đồng. Bà M còn nợ lại tổng số tiền gốc là 14.760.000 đồng.

Tổng cộng, Đinh Văn H đã cho 10 người vay tiền, với tổng số tiền cho vay là 631.800.000 đồng, tổng số tiền lãi đã thu là 64.190.000 đồng, với mức lãi suất 135,18%/năm (tức gấp 6,759 lần so với mức lãi suất cao nhất mà Nhà nước cho phép), tổng lãi suất cao nhất theo quy định nhà nước là 9.496.603 đồng, tổng số tiền thu lợi bất chính là 54.693.397 đồng.

Tại phiên toà bị cáo Đinh Văn H thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đúng theo nội dung bản cáo trạng đã công bố.

Cáo trạng số 107/CT-VKS-HS ngày 27/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Đinh Văn H về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”, quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật Hình sự.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn H phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 201; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn H từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ; Khấu trừ thu nhập từ 5% đến 10%/tháng; Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Đinh Văn H sung vào ngân sách Nhà nước từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Truy thu số tiền thu lợi bất chính mà bị cáo đã thu từ những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (người vay) để trả lại tiền cho những người vay, cụ thể: Bà Tạ

Duyên A số tiền là 2.343.151 đồng; Bà Nguyễn Thị H1 số tiền 511.233 đồng; Bà Nguyễn Thị N số tiền 1.533.699 đồng; Bà Võ Thị Thanh T số tiền 715.726 đồng; Bà Trương Thị Kim C số tiền 255.616 đồng; Bà Đinh Thị N1 số tiền 1.865.999 đồng; Bà Nguyễn Thị Cẩm T1 số tiền 8.690.961 đồng; Bà Phạm Thị C1 số tiền 17.424.517 đồng; Bà Huỳnh Thị Mỹ H2 số tiền 2.556.165 đồng; Bà Nguyễn Thị Bích M số tiền 18.796.330 đồng.

Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền gốc và tiền lãi (20%/năm) không vượt quá lãi suất quy định mà bị cáo đã thu được của người vay, cụ thể đối với từng người vay như sau: Bà Tạ Duyên A số tiền 25.156.849 đồng; Bà Nguyễn Thị H1 số tiền 5.488.767 đồng; Bà Nguyễn Thị N số tiền 16.466.301 đồng; Bà Võ Thị Thanh T số tiền 7.684.274 đồng; Bà Trương Thị Kim C số tiền 2.744.384 đồng; Bà Đinh Thị N1 số tiền 20.034.001 đồng; Bà Nguyễn Thị Cẩm T1 số tiền 93.309.039 đồng; Bà Phạm Thị C1 số tiền 187.075.483 đồng; Bà Huỳnh Thị Mỹ H2 số tiền 27.443.835 đồng; Bà Nguyễn Thị Bích M số tiền 201.803.670 đồng.

Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền nợ gốc mà những người đã vay của bị cáo nhưng chưa trả hết cho bị cáo, gồm những người sau: Bà Tạ Duyên A số tiền 15.750.000 đồng; Bà Võ Thị Thanh T số tiền 5.940.000 đồng; Bà Trương Thị Kim C số tiền 10.800.000 đồng; Bà Đinh Thị N1 số tiền 4.590.000 đồng; Bà Phạm Thị C1 số tiền 2.250.000 đồng; Bà Nguyễn Thị Bích M số tiền 14.760.000 đồng.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus, số Imei 352044073889752, kèm sim điện thoại mạng vinaphone có số thuê bao 0914265777 có số seri 89840200010610987935.

Tịch thu lưu hồ sơ vụ án 09 tờ giấy thể hiện nội dung Đinh Văn H cho vay tiền.

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố B đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe moto Honda Sh125i, biển kiểm soát 47B2-657.16 là tài sản của anh Đinh Văn T2 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với hành vi của bị cáo Đinh Văn H cho những người vay tiền là: người phụ nữ có tên là H3, nhà ở xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Người phụ nữ có tên là H4, nhà ở đường H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Bà Lưu Thị Thu T3 (*tên thường gọi là Bé M1, sinh năm: 1992, tạm trú tại 9 N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk*) được tách ra để xác minh, xử lý sau.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và không bào chữa cho mình, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành

phổ B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ai KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Từ tháng 6/2020 đến tháng 3/2023, Đinh Văn H đã trực tiếp cho 10 người vay tiền, với 114 lần vay tổng số tiền là 631.800.000 đồng, lãi suất cho vay tiền là 135,18%/năm, tổng số tiền lãi đã thu là 64.190.000 đồng, tổng số tiền lãi cao nhất được Nhà nước cho phép là 9.496.603 đồng, thu lợi bất chính tổng số tiền là 54.693.397 đồng.

Hành vi của bị cáo Đinh Văn H đủ yếu tố cấu thành tội “*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*” theo quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Đinh Văn H về tội “*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*” quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Điều 201 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trong giao dịch dân sự mà cho vay với lãi suất gấp 05 lần trở lên của mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự, thu lợi bất chính từ 30.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm.

...”

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, quản lý kinh tế của Nhà nước trong hoạt động tín dụng, xâm phạm đến lợi ích của cá nhân, gây mất ổn định trật tự trị an xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng do ý thức coi thường pháp luật, tham lam tư lợi nên bị cáo đã cho người khác vay tiền với mức lãi suất cao nhằm mục đích thu lợi bất chính. Vì vậy, bị cáo hoàn toàn phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đinh Văn H có nhân thân tốt, trước khi phạm tội không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự, với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo. Chính quyền địa phương cùng gia đình có trách nhiệm phối hợp trong việc theo dõi, giám sát việc bị cáo cải tạo ngoài xã hội. Bị cáo là lao động tự do và thu nhập không ổn định nên cần miễn việc khấu trừ một phần thu nhập hàng tháng đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đinh Văn H để sung vào ngân sách Nhà nước.

[5] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Truy thu số tiền thu lợi bất chính mà bị cáo đã thu từ những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (người vay) để trả lại tiền cho những người vay, cụ thể: Bà Tạ Duyên A số tiền là 2.343.151 đồng; Bà Nguyễn Thị H1 số tiền 511.233 đồng; Bà Nguyễn Thị N số tiền 1.533.699 đồng; Bà Võ Thị Thanh T số tiền 715.726 đồng; Bà Trương Thị Kim C số tiền 255.616 đồng; Bà Đinh Thị N1 số tiền 1.865.999 đồng; Bà Nguyễn Thị Cẩm T1 số tiền 8.690.961 đồng; Bà Phạm Thị C1 số tiền 17.424.517 đồng; Bà Huỳnh Thị Mỹ H2 số tiền 2.556.165 đồng; Bà Nguyễn Thị Bích M số tiền 18.796.330 đồng.

Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền gốc và tiền lãi (20%/năm) không vượt quá lãi suất quy định mà bị cáo đã thu được của người vay, cụ thể đối với từng người vay như sau: Bà Tạ Duyên A số tiền 25.156.849 đồng; Bà Nguyễn Thị H1 số tiền 5.488.767 đồng; Bà Nguyễn Thị N số tiền 16.466.301 đồng; Bà Võ Thị Thanh T số tiền 7.684.274 đồng; Bà Trương Thị Kim C số tiền 2.744.384 đồng; Bà Đinh Thị N1 số tiền 20.034.001 đồng; Bà Nguyễn Thị Cẩm T1 số tiền 93.309.039 đồng; Bà Phạm Thị C1 số tiền 187.075.483 đồng; Bà Huỳnh Thị Mỹ H2 số tiền 27.443.835 đồng; Bà Nguyễn Thị Bích M số tiền 201.803.670 đồng.

Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền nợ gốc mà những người đã vay của bị cáo nhưng chưa trả hết cho bị cáo, gồm những người sau: Bà Tạ Duyên A số tiền 15.750.000 đồng; Bà Võ Thị Thanh T số tiền 5.940.000 đồng; Bà Trương Thị Kim C số tiền 10.800.000 đồng; Bà Đinh Thị N1 số tiền 4.590.000 đồng; Bà Phạm Thị C1 số tiền 2.250.000 đồng; Bà Nguyễn Thị Bích M số tiền 14.760.000 đồng.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus, số Imei 352044073889752, kèm sim điện thoại mạng vinaphone có số thuê bao 0914265777 có số seri 89840200010610987935.

Tịch thu lưu hồ sơ vụ án 09 tờ giấy thể hiện nội dung Đinh Văn H cho vay tiền.

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe moto Honda Sh125i, biển kiểm soát 47B2-657.16 là tài sản của anh Đinh Văn T2 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Đối với hành vi của bị cáo Đinh Văn H cho những người vay tiền là: người phụ nữ có tên là H3, nhà ở xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Người phụ nữ có tên là H4, nhà ở đường H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Bà Lưu Thị Thu T3 (*tên thường gọi là Bé M1, sinh năm: 1992, tạm trú tại 9N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk*) được tách ra để xác minh, xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo Đinh Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 201; Điều 35; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn H phạm tội “*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*”.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Buôn Ma Thuột nhận được quyết định thi hành án.

Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo Đinh Văn H.

Giao bị cáo Đinh Văn H cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk là nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Đinh Văn H số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) sung vào Ngân sách Nhà nước.

2. *Các biện pháp tư pháp*: Căn cứ Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

2.1. Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền gốc và tiền lãi (20%/năm) không vượt quá lãi suất quy định mà bị cáo đã thu được của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là 587.206.603 đồng.

Buộc bị cáo Đinh Văn H phải trả lại số tiền thu lợi bất chính cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cụ thể như sau: Trả cho bà Tạ Duyên A số tiền là 2.343.151 đồng; Trả cho bà Nguyễn Thị H1 số tiền 511.233 đồng; Trả cho bà Nguyễn

Thị N số tiền 1.533.699 đồng; Trả cho bà Võ Thị Thanh T số tiền 715.726 đồng; Trả cho bà Trương Thị Kim C số tiền 255.616 đồng; Trả cho bà Đinh Thị N1 số tiền 1.865.999 đồng; Trả cho bà Nguyễn Thị Cẩm T1 số tiền 8.690.961 đồng; Trả cho bà Phạm Thị C1 số tiền 17.424.517 đồng; Trả cho bà Huỳnh Thị Mỹ H2 số tiền 2.556.165 đồng; Trả cho bà Nguyễn Thị Bích M số tiền 18.796.330 đồng.

Buộc những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là người đã vay tiền của bị cáo phải nộp số tiền nợ gốc đã vay của bị cáo nhưng chưa trả cho bị cáo, để sung vào ngân sách Nhà nước, cụ thể như sau: Bà Tạ Duyên A số tiền 15.750.000 đồng; Bà Võ Thị Thanh T số tiền 5.940.000 đồng; Bà Trương Thị Kim C số tiền 10.800.000 đồng; Bà Đinh Thị N1 số tiền 4.590.000 đồng; Bà Phạm Thị C1 số tiền 2.250.000 đồng; Bà Nguyễn Thị Bích M số tiền 14.760.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2.2. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus, số Imei 352044073889752, kèm sim điện thoại mạng vinaphone có số thuê bao 0914265777 có số seri 89840200010610987935 (*Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/8/2023 giữa Công an thành phố B với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột*).

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 09 tờ giấy thể hiện nội dung Đinh Văn H cho vay tiền.

2.3. Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố B đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe moto Honda Sh125i, biển kiểm soát 47B2-657.16 là tài sản của anh Đinh Văn T2 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đinh Văn H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 2.735.000 đồng (*Hai triệu bảy trăm ba mươi lăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thành phố Buôn Ma Thuột;
- Công an thành phố Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND P. T, TP.B , tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thành phố Buôn Ma Thuột;
- Công an thành phố Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND P. TỰ AN, TP.Buôn Ma Thuột , tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thành phố Buôn Ma Thuột;
- Công an thành phố Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh